**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa Ngoại ngữ**

**Bộ môn Biên-Phiên dịch**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần và lớp học:**

Tên học phần: **NGỮ ÂM VÀ ÂM VỊ HỌC**

* Tiếng Việt: **Ngữ âm và Âm vị học**
* Tiếng Anh: **Phonetics and Phonology**

Mã học phần: FLS3006 Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Học phần tiên quyết: Nghe 4, Nói 4, Đọc 4, Viết 4

**2. Thông tin về giảng viên**:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thiên Lý Chức danh, học vị: ThS. GV

Điện thoại: 035 600 36 20 Email: thienly@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: <https://elearning.ntu.edu.vn/>

Địa chỉ Google Meet: <https://meet.google.com/bsz-ondt-gbd>

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Khoa/Văn phòng BM Biên-phiên dịch

**3. Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về ngữ âm và âm vị học. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng miêu tả âm thanh lời nói và kí hiệu phiên âm tiếng Anh, những đặc điểm cơ bản của phụ âm và nguyên âm tiếng Anh và các quy luật biến đổi của âm vị tiếng Anh.

**4. Mục tiêu:**

Học phần nhằm giúp sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản về ngữ âm – âm vị học, có khả năng phiên âm tiếng Anh, nhận biết các quy luật biến đổi âm vị tiếng Anh, đọc đúng trọng âm và ngữ điệu.

**5. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Nắm được các khái niệm cơ bản về ngữ âm và âm vị học, phân biệt được ngữ âm học và âm vị học;
2. Nắm được các giai đoạn trong việc hình thành âm, nhận dạng và vẽ sơ đồ các cơ quan phát âm, xác định các trạng thái khác nhau của thanh môn trong tạo âm;
3. Nắm được định nghĩa, hệ thống nguyên âm và phụ âm, cơ quan phát âm, cách phát âm; biết cách tự sửa phát âm;
4. Đọc được phiên âm, có khả năng phiên âm từ; phân biệt được phiên âm ngữ âm và phiên âm âm vị;
5. Phân tích được cấu trúc âm trong từ một âm tiết, phân biệt âm mở và âm đóng, phân biệt âm mạnh và âm yếu;
6. Phân biệt được vần mang trọng âm và vần không mang trọng âm; xác định được trọng âm trong từ, đặt trọng âm khi phiên âm, các mức trọng âm;
7. Xác định được trọng âm, nhịp điệu trong câu, nhận ra và giải thích được các quá trình đồng hóa, nuốt âm, và nối âm;
8. Nắm được các thanh điệu cơ bản và phát âm đúng ngữ điệu trong câu.

**6. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Hoạt động đánh giá** | **Hình thức/công cụ đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình | Chuyên cần/Thái độ | a-h | 4 |
| Hoạt động nhóm (Thuyết trình + Đặt câu hỏi) | a-h | 10 |
| 4 Mini projects | a-h | 20 |
| 2 | Thi giữa kỳ | Mini tests (8 Units / E-learning) | a-h | 16 |
| 3 | Thi cuối kỳ | Thi kết thúc học phần (thi Viết) | a-h | 50 |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích****sử dụng** |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | Peter Roach | [Phonetics](http://thuvien.ntu.edu.vn/kipos/OpacDetails.aspx?mnuid=142&dmdid=4107)  | 2002 | Cambridge University Press | Thư viện | x |  |
| 2 | Hà Cẩm Tâm | [English phonetics and phonology: A course book for students of the English Department](http://thuvien.ntu.edu.vn/kipos/OpacDetails.aspx?mnuid=142&dmdid=5420) | 2003, 2004 | Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội | Thư viện | x |  |
| 3 | Peter Ladefoged & Keith Johnson | [A course in phonetics](http://thuvien.ntu.edu.vn/kipos/OpacDetails.aspx?mnuid=142&dmdid=5177) (6th ed.) | 2011 | MA : Wadsworth/ Cengage Learning | Thư viện |  | x |
| 4 | George Yule | The Study of Language | 2006 | Cambridge | Thư viện |  | x |

**8. Kế hoạch dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/Chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** | **Phương phápdạy – học** | **Chuẩn bị của người học** |
| 1 | - Introduction about the course (Giới thiệu chương trình và phương pháp học tập)- Introduction about phonetics and phonology (Giới thiệu tổng quan về ngữ âm-âm vị học tiếng Anh) | a-ha | 2 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 1 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 2 | Production of Speech (Việc tạo âm trong tiếng Anh)+ Speech Chain (Chuỗi âm)+ Speech Mechanism (Cơ quan phát âm) | b | 2 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 2 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 3 | Classification of English Sounds (Phân loại âm trong tiếng Anh)+ Consonants (Nguyên âm)+ Vowels (Phụ âm) | c | 6 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 3 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 4 | Phonology: Phonemes, Phones/Allophones, Transcription (Âm vị, âm tố, biến thể âm vị; phiên âm) | d | 6 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 4 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 5 | Syllables (Âm tiết)+ Syllable Formation (Cấu trúc âm)+ Closed vs. Opened Syllables (Âm mở, âm đóng)+ Strong vs. Weak Syllables (Âm mạnh, âm yếu) | e | 4 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 5 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 6 | Word – Stress (Trọng âm trong từ) | f | 2 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 6 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 7 | Aspects of Connected Speech: Sentence Stress (Trọng âm trong câu), Rhythm (nhịp điệu trong câu), Assimilation & Accommodation (đồng hóa), Elision (nuốt âm), Linking (nối âm) | g | 6 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 7 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |
| 8 | Intonation (Ngữ điệu) | h | 2 | Thuyết giảng, thảo luận | Đọc chương 8 trong tài liệu học và làm bài tập cuối chương |

**9. Yêu cầu với người học:**

* SV tham dự đầy đủ các buổi học và từng cá nhân phải tích cực thảo luận, trình bày ý kiến về nội dung học. Vắng quá 20% buổi học (tức 3 buổi), SV sẽ bị cấm thi.
* Trước mỗi buổi học, SV phải thực hiện những nhiệm vụ do GV yêu cầu chuẩn bị trước ở nhà.
* Thi kết thúc HP theo lịch.

*Ngày cập nhật*: 10/09/2021

 **GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**

 *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*

*(Đã ký)**(Đã ký)*Th.S Nguyễn Thị Thiên Lý ThS. Lê Cao Hoàng Hà

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

*(Ký và ghi họ tên)*

****

TS. Hoàng Công Bình